TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

An Dương, ngày 06 tháng 5 năm 2021

Số: 30/2021/QĐHG - HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG

Thẩm phán ra quyết định: Lê Ngọc Phương

Căn cứ vào Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 20 tháng 4 năm 2021, về việc các bên thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung khi ly hôn" giữa:

- Người khởi kiện: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1979; đăng ký hộ khẩu: Xóm Đ, xã H, huyện A, thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn X, xã H, huyện G, tỉnh Hải Dương.

- Người bị kiện: Anh Trịnh Văn C, sinh năm 1985; nơi cư trú: Xóm Đ, xã H, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

XÉT THẤY:

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các bên hòa giải chị Nguyễn Thị T; đăng ký hộ khẩu: Xóm Đ, xã H, huyện A, thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn X, xã H, huyện G, tỉnh Hải Dương và anh Trịnh Văn C; nơi cư trú: Xóm Đ, xã H, huyện A, thành phố Hải Phòng.

2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Trịnh Văn C.

- Về con chung: Anh Trịnh Văn C trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung là Trịnh Ngọc A sinh ngày 18 tháng 9 n ăm 2007 và Trịnh Văn Đ sinh ngày 24 tháng 7 năm 2011; việc cấp dưỡng nuôi con chung tạm thời chị Nguyễn Thị T và anh Trịnh Văn C không yêu cầu xem xét, giải quyết.

Thời hạn nuôi con chung tính từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Trịnh Văn C không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

5. Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Nơi nhận:
- Các bên;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Chi cục THADS huyện An Dương;
- UBND xã H, huyện G, tỉnh Hải Dương (nơi ĐKKH);
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

Lê Ngọc Phương